

Số: 207/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Minh Hg, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Thôn Mỹ Chánh, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.
 - Bị đơn: Anh Lê Quang P, sinh năm 1995;
Địa chỉ: phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Minh Hg, anh Lê Quang P.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Chị Lê Thị Minh Hg, anh Lê Quang P xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét.
 - Về tài sản chung: Chị Lê Thị Minh Hg, anh Lê Quang P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Minh Hg, anh Lê Quang P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Minh Hg tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn theo quy định là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2013/009124 ngày 05 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế; Trả lại cho chị Lê Thị Minh Hg số tiền chênh lệch tạm ứng án phí 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND xã Hải Chánh, Q.Trị;
- (ĐKKH số 54, ngày 03/8/2017)
- Lưu: HSPA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quý Vân